

Số: 56 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 2602
ĐẾN	Ngày: 29/3/18
	Chuyên:

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội quý I,
nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2018 tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH QUÝ I NĂM 2018

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1 Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

a) Sản xuất công nghiệp:

Giá trị sản xuất công nghiệp trong tháng 3/2018 ước đạt 9.982,1 tỷ đồng¹, tăng 13,6% so với tháng trước² và tăng 5% so với cùng kỳ 2017. Lũy kế 3 tháng đầu năm, giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 28.566 tỷ đồng, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước, nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì tăng 16,2%. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 23.453,1 tỷ đồng, tăng 1,0%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 3.707,8 tỷ đồng, tăng 3,9% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 1.405,8 tỷ đồng, tăng 82,7%.

Một số sản phẩm tăng khá so với cùng kỳ 2017 như: Thủy sản chế biến, quần áo may sẵn, gạch lát, gỗ xẻ các loại, dăm gỗ nguyên liệu giấy. Riêng sản phẩm lọc hóa dầu đạt 1.721.677 tấn, tăng 0,8%... Tuy nhiên, có một số sản phẩm giảm so cùng kỳ gồm: Bia các loại giảm 1,4%; giấy bìa các loại giảm 1,5%; bánh kẹo các loại giảm 1,3%; nước ngọt các loại giảm 28,0%; nước khoáng và nước tinh khiết giảm 1,4%; tinh bột mỳ giảm 12,2%; điện sản xuất giảm 26,6%.

b) Đầu tư và xây dựng:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển của tỉnh năm 2018 là 4.259,585 tỷ đồng³. Đến nay, đã phân khai hết kế hoạch vốn 2018 để các đơn vị triển khai thực hiện; cụ thể: Nguồn cân đối ngân sách địa phương: 2.705,450 tỷ đồng⁴; nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.554,135 tỷ đồng; bao gồm: (1) Hỗ trợ nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg là 128,224 tỷ đồng; (2) Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 327,611 tỷ đồng (phần vốn đầu tư phát triển); (3) Vốn Chương trình mục tiêu là 318 tỷ đồng; (4) Vốn trái phiếu Chính

¹ Theo giá CEĐ 2010.

² Tháng 02/2018 rơi vào thời điểm nghỉ Tết cổ truyền.

³ Không bao gồm 155 tỷ đồng vốn bội chi ngân sách địa phương.

⁴ Bao gồm 600 tỷ đồng từ nguồn thu sử dụng đất và 70 tỷ đồng vốn xổ số kiến thiết.

phủ là 550 tỷ đồng; (5) Nguồn vốn ODA là 230,3 tỷ đồng.

Ước đến 31/3/2018, tổng giá trị giải ngân là 266,679 tỷ đồng, bằng 6% kế hoạch năm; số vốn giải ngân chủ yếu thuộc vốn cân đối ngân sách địa phương là 199,384 tỷ đồng và vốn Chương trình mục tiêu là 61,951 tỷ đồng; đối với các nguồn vốn khác, UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư, phân đấu giải ngân theo kế hoạch vốn được giao.

1.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a) Nông nghiệp:

Về trồng trọt: Những tháng đầu năm 2018 thời tiết thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp nên tiến độ gieo trồng các loại cây nhanh hơn cùng kỳ năm trước, các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Tuy nhiên, thời gian sau Tết, giá rau giảm thấp, ảnh hưởng đến thu nhập của người trồng.

Diện tích lúa Đông-Xuân gieo sạ ước đạt 38.510 ha, giảm 0,8% so với vụ Đông-Xuân năm 2017. Tính đến giữa tháng 3, trà lúa gieo sạ sớm đang ở giai đoạn sinh trưởng trở bông - chắc xanh; trà chính vụ tượng khối sơ khởi - làm đồng; trà lúa muộn đang trong giai đoạn đẻ nhánh - đứng cái.

Diện tích ngô gieo trồng đạt 4.740 ha, tăng 0,1% so với cùng thời điểm năm 2017. Diện tích khoai lang đạt 246 ha, tăng 1,2%. Diện tích lạc đạt 4.112,5 ha, tăng 0,1%. Đậu tương đạt 30,8 ha, tăng 2,3%. Diện tích rau đạt 6.410 ha, tăng 0,1%. Diện tích đậu đạt 1.658,5 ha, tăng 0,1%.

Tổng diện tích lúa nhiễm bệnh trong vụ khoảng 5.011 ha; diện tích hoa màu nhiễm bệnh 357 ha.

Về chăn nuôi: Chăn nuôi chưa có sự chuyển biến tích cực do giá thịt lợn hơi vẫn duy trì ở mức thấp. Trong dịp tết Nguyên đán, giá các loại thịt hơi tuy tăng do tăng cầu nhưng không đột biến do nguồn cung đảm bảo. Sau Tết, giá trở lại bình thường ở mức những tháng cuối năm 2017.

Ước tính đến cuối tháng 3/2018, đàn trâu có 69.950 con, tăng 2% so với cùng thời điểm năm 2017; đàn bò có 278.240 con, tăng 0,3%; đàn lợn có 402.820 con, giảm 4,6%; đàn gia cầm có 5.228,6 ngàn con, tăng 10,7%; trong đó, đàn gà có 3.477,8 ngàn con, tăng 12,4%.

Các bệnh thông thường như tụ huyết trùng - tiêu chảy trâu bò; bệnh tụ huyết trùng, phó thương hàn, dịch tả, tiêu chảy ở heo phát sinh rải rác và được giám sát, phòng trị kịp thời, không để phát sinh thành dịch. Bệnh lở mồm long móng gia súc⁵ và cúm gia cầm xảy ra nhưng ở phạm vi hẹp, quy mô nhỏ.

b) Lâm nghiệp:

Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng 3/2018 ước đạt 542 ha, tăng

⁵ Bệnh lở mồm long móng gia súc xảy ra tại 29 hộ nuôi (xã Long Mai, Long Sơn huyện Minh long và xã Tịnh Giang huyện Sơn Tịnh) với tổng số trâu bò mắc bệnh 101 con (trâu 91 con, bò 10 con).

1,3% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 3.885 ha⁶, tăng 3,5% so với cùng kỳ 2017; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 170.493 m³, tăng 2,7%.

Từ đầu năm đến giữa tháng 3/2018, có mưa, ẩm ướt kéo dài nên không phát sinh cháy rừng. Trong 3 tháng đầu năm, phát hiện 86 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, tăng 43 vụ so với cùng kỳ năm 2017; trong đó, có 05 vụ phá rừng làm nương rẫy với diện tích rừng bị phá là 1,79 ha.

c) Thủy sản:

Nhờ thời tiết thuận lợi, không có dịch bệnh nên diện tích thả nuôi cá, tôm tăng khá so với cùng kỳ năm 2017. Trong khi đó, các đối tượng nuôi khác như ốc hương, nghêu, sò, giảm sút do chưa có biện pháp khắc phục dịch bệnh (xảy ra trong năm 2017) và chưa có biện pháp tăng năng suất.

Sản lượng thủy sản tháng 3/2018 ước đạt 15.194,4 tấn, tăng 6,7% so với cùng kỳ 2017. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 33.846,5 tấn, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, khai thác ước đạt 33.124 tấn, tăng 3,4%; sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 722,5 tấn, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2017⁷.

1.3. Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 3/2018 ước đạt 4.067,4 tỷ đồng, giảm 1,86% so với tháng trước, tăng 9,38% so với cùng kỳ 2017. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 12.261 tỷ đồng⁸, tăng 8,98% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó: thành phần kinh tế nhà nước đạt 729,2 tỷ đồng, tăng 11,63%; kinh tế cá thể đạt 8.840,4 tỷ đồng, tăng 8,39%; kinh tế tư nhân đạt 2.682,3 tỷ đồng, tăng 10,29%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 5,7 tỷ đồng, bằng so với cùng kỳ 2017.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2018 tiếp tục giảm 0,61%⁹ so với tháng trước, tăng 3,04% so với cùng kỳ năm 2017 và tăng 0,32% so với tháng 12 năm trước. Chỉ số giá bình quân 3 tháng đầu năm so với bình quân cùng kỳ năm trước tăng 2,97%.

Kim ngạch xuất khẩu trong tháng 3 ước đạt 47,11 triệu USD, tăng 63,3%

⁶ Chủ yếu là rừng keo nguyên liệu giấy

⁷ Trong đó, thu hoạch tôm đạt 527,2 tấn (5,3 tấn tôm sú), tăng 1,1%; thu hoạch cá đạt 121,7 tấn, giảm 33,7% (riêng cá mú 6,3 tấn); cua 4,8 tấn.

⁸ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xét theo ngành hoạt động: tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 9.186,5 tỷ đồng, tăng 9,44% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành ước đạt 2.216,2 tỷ đồng, tăng 4,78% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu hoạt động dịch vụ ước đạt 858,6 tỷ đồng, tăng 15,77% so với cùng kỳ năm trước.

⁹ Chỉ số giá tiêu dùng các nhóm hàng hoá và dịch vụ so với tháng trước đa số đều giảm, có 8/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm so với tháng trước, gồm: hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,00%; đồ uống và thuốc lá giảm 1,09%; may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,65%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD giảm 0,58%; giao thông giảm 0,95%; bưu chính viễn thông giảm 0,05%; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,21%; hàng hoá và dịch vụ khác giảm 0,29%. Có 3/11 nhóm hàng hoá và dịch vụ có chỉ số giá tăng so với tháng trước, gồm: thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,17%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,03%; giáo dục tăng 0,84%.

so với tháng trước. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 116,89 triệu USD, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm trước¹⁰, đạt 26% kế hoạch năm. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn trong nước đạt 68,46 triệu USD, giảm 7,3%; từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 48,42 triệu USD, tăng 27,2% so với cùng kỳ năm trước.

Một số sản phẩm xuất khẩu đạt khá như: Đồ gỗ ước đạt 1,4 triệu USD, tăng 9,1%; thực phẩm chế biến ước đạt 2,1 triệu USD, tăng 83,2%; sợi bông ước đạt 11,3 triệu USD, tăng 8,2%; giày dép các loại ước đạt 3,4 triệu USD, tăng 183,8%; sản phẩm cơ khí ước đạt 38,5 triệu USD, tăng 154,6%; giày dép các loại ước đạt 7,2 triệu USD, tăng 110%.

Kim ngạch nhập khẩu trong tháng ước đạt 10,03 triệu USD, chỉ bằng 13,52% so với tháng trước¹¹. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 96 triệu USD, giảm 40% so với cùng kỳ năm trước, bằng 10,2% kế hoạch năm. Giảm chủ yếu là do trong 3 tháng đầu năm dầu thô nhập khẩu giảm 54,2%.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ vận tải trong tháng ước đạt 244,6 tỷ đồng, tăng 2,9% so với tháng trước và tăng 12,32% so với cùng kỳ năm 2017. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 710,3 tỷ đồng, tăng 7,11% so với cùng kỳ năm 2017. Bao gồm: vận tải đường bộ ước đạt 555,1 tỷ đồng, tăng 8,31%; vận tải đường thủy ước đạt 12,6 tỷ đồng, tăng 39,3%; hoạt động kho bãi, hỗ trợ vận tải ước đạt 142,9 tỷ đồng, tăng 0,75%.

Vận chuyển hành khách trong tháng ước đạt 533,84 ngàn lượt khách với mức luân chuyển 119.688,45 ngàn lượt khách-km, tăng tương ứng vận chuyển 19,44% và luân chuyển 13,6% so với cùng kỳ. Vận tải hàng hóa ước đạt 838,69 ngàn tấn với mức luân chuyển 136.718,73 ngàn tấn-km, tăng tương ứng 0,9% và 1,12% so với cùng kỳ năm 2017. Lũy kế 3 tháng đầu năm ước đạt 1.612 ngàn lượt khách¹² với mức luân chuyển 362.671 ngàn lượt khách-km, tăng tương ứng vận chuyển 15,60% và luân chuyển 8,86% so với cùng kỳ. Vận tải hàng hóa ước đạt 2.466,08 ngàn tấn¹³ với mức luân chuyển 390.277,49 ngàn tấn-km, tăng tương ứng 4,63% và 3,95% so với cùng kỳ năm 2017.

1.4. Thu, chi ngân sách

Tổng thu ngân sách trên địa bàn trong 3 tháng đầu năm ước đạt 4.002 tỷ đồng, bằng 33,1% dự toán năm, trong đó thu nội địa ước đạt 3.772 tỷ đồng,

¹⁰ Trong quý I/2018 có 03 doanh nghiệp xuất khẩu mới: Công ty chế biến gỗ Minh Dương Dung Quất xuất khẩu bàn ghế đi Hàn Quốc; Công ty Sumida xuất khẩu cuộn cảm dùng cho thiết bị điện tử đi thị trường Mỹ, Nhật, Brazil, Hồng Kông, Singapore; công ty PTSC xuất khẩu cầu kiện thép đi Philipphines.

¹¹ Do trong tháng 02/2018 nhập khẩu dầu thô có giá trị lớn (57 triệu USD), còn trong tháng 03/2018 không nhập dầu thô.

¹² Vận tải đường bộ đạt 1.528,5 ngàn lượt khách, tăng 14,34% và 360.143,84 ngàn lượt khách – km, tăng 8,67%; đường biển đạt 84,27 ngàn lượt khách, tăng 44,30% và 2.527,56 ngàn lượt khách – km, tăng 43,73%.

¹³ Vận tải đường bộ ước đạt 2.434,88 ngàn tấn, tăng 4,45% và 389.337,04 ngàn tấn – km, tăng 3,92%; đường biển ước đạt 31,20 ngàn tấn, tăng 20,88 % và 940,45 ngàn tấn – km, tăng 21,12%.

thu hoạt động xuất nhập khẩu 230 tỷ đồng.

Nguồn thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương chiếm chủ yếu trong tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn, khoảng 2.781 tỷ đồng, bằng 27,8% dự toán năm, bằng 92,5% so với cùng kỳ năm 2017; trong đó nguồn thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất khoảng 2.503 tỷ đồng, đạt 37,9% dự toán năm, bằng 91,9% so với cùng kỳ năm 2017. Nguồn thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh đạt 417 tỷ đồng, trong đó Công ty cổ phần đường Quảng Ngãi đóng góp hơn 30% nguồn thu.

Tổng chi ngân sách địa phương khoảng 2.028 tỷ đồng, bằng 16,6% dự toán năm; trong đó, chi đầu tư phát triển là 309 tỷ đồng, bằng 10% dự toán, chi thường xuyên là 1.659 tỷ đồng, bằng 20,8% dự toán năm.

1.5. Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong 3 tháng đầu năm không có dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư. Vốn thực hiện của các dự án FDI ước đạt 5 triệu USD, bằng 30% so với cùng kỳ 2017. Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh hiện có 48 dự án FDI còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký 1.419 triệu USD; trong đó, có 28 dự án đã đi vào hoạt động, 18 dự án đang triển khai, 02 dự án đang tạm dừng triển khai.

Tình hình đầu tư trong nước: Trong 3 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 25 dự án được cấp chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 609 tỷ đồng¹⁴; điều chỉnh tăng vốn 110 tỷ đồng của 04 dự án; thu hồi 01 dự án với tổng vốn đăng ký 30 tỷ đồng. Tính đến thời điểm hiện tại có 464 dự án còn hiệu lực¹⁵, với tổng vốn đăng ký khoảng 226.689 tỷ đồng. Trong đó, đã có 228 dự án đi vào hoạt động. Tổng vốn thực hiện quý I/2018 đạt khoảng 500 tỷ đồng¹⁶.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới từ đầu năm đến ngày 20/3/2018 là 141 doanh nghiệp¹⁷, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2017; tổng vốn đăng ký 536,4 tỷ đồng. Từ đầu năm đến nay, có 96 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 71,4%; có 10 doanh nghiệp giải thể tự nguyện giảm 40% so với cùng kỳ 2017.

1.6. Tài nguyên môi trường

Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Quảng Ngãi. Ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; bổ sung, điều chỉnh

¹⁴ Trong đó: KKT Dung Quất 04 dự án với tổng vốn đăng ký 140 tỷ đồng; ngoài các khu: 21 dự án với tổng vốn đăng ký 469,23 tỷ đồng.

¹⁵ Trong KKT Dung Quất: 125 dự án với tổng vốn đăng ký 180.277 tỷ đồng; các KCN: 93 dự án với tổng vốn đăng ký 5.633 tỷ đồng và ngoài các Khu: 246 dự án với tổng vốn đăng ký là 40.779 tỷ đồng.

¹⁶ Trong đó, KKT Dung Quất 300 tỷ đồng, các KCN tính 50 tỷ đồng và ngoài các khu 150 tỷ đồng.

¹⁷ Trong đó, có 01 doanh nghiệp tư nhân, 53 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 77 công ty TNHH MTV, 10 công ty cổ phần và 15 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2015-2019).

Tiếp nhận giải quyết 205 hồ sơ/dự án thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất để xây dựng công trình. Cấp 3.367 giấy chứng nhận cho các tổ chức và cá nhân¹⁸. Giải quyết 46 trường hợp vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Tổ chức việc quan trắc môi trường, làm cơ sở để xem xét cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường tại Nhà máy xi măng Đại Việt - Dung Quất. Tổ chức thực hiện xử lý ô nhiễm hóa chất tại Kho thuốc bảo vệ thực vật Núi Voi thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa và Kho thuốc bảo vệ thực vật Hợp tác xã nông nghiệp Phổ Minh, huyện Đức Phổ; rà soát, xây dựng kế hoạch xử lý trám lấp các giếng không sử dụng và bị nhiễm mặn trên địa bàn huyện Lý Sơn.

1.7. Chương trình xây dựng nông thôn mới

Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, đánh giá công nhận huyện Nghĩa Hành đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017. Triển khai nội dung Sổ tay phát triển sản xuất trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016- 2020. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 với tổng vốn đầu tư 394,2 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

Hoàn thành việc tuyển dụng viên chức giáo viên các trường phổ thông, giáo viên theo chính sách thu hút đối với trường THPT chuyên Lê Khiết. Tổ chức sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm 2017-2018. Triển khai công tác kiểm tra, thanh tra chuyên đề giáo dục mầm non tại các cơ sở tư thục; công tác tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục, dạy thêm, học thêm và sử dụng thiết bị dạy học tại cơ sở. Khai mạc Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XII - 2018, có sự tham gia của 52 đoàn với 2000 vận động viên là học sinh thi đấu 10 môn. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia 2018 tại Quảng Ngãi, có 15 học sinh đạt giải.

2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tập trung khắc phục hậu quả, xử lý môi trường, khám bệnh, cấp thuốc và tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh sau đợt lũ cuối năm 2017. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh thực phẩm¹⁹; tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán

¹⁸ Cấp Giấy chứng nhận 166 GCN/45 tổ chức với diện tích 75,53 ha; cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân 3.201 GCN (bao gồm: Cấp GCN lần đầu do UBND các huyện, thành phố cấp 1.095 GCN; Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đổi, cấp lại 2.106 GCN).

¹⁹ Trong quý đã kiểm tra 4.727 cơ sở kinh doanh thực phẩm, trong đó, có 4.137 cơ sở đạt (chiếm tỷ lệ 87,5%). Đã phạt tiền và nhắc nhở các cơ sở vi phạm.

và mùa lễ hội mùa Xuân.

Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình; chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; tiêm chủng mở rộng được chú trọng triển khai. Tính đến hết tháng 02/2018, có 72 trường hợp sốt xuất huyết, giảm 52,4% so với cùng kỳ năm trước, không có trường hợp tử vong. Phát hiện 04 trường hợp bệnh viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân; các biện pháp can thiệp, giám sát tiếp tục được triển khai tại cộng đồng.

2.3. Lao động, Thương binh và Xã hội

Trong 3 tháng đầu năm đã tổ chức 08 phiên giao dịch việc làm, kết quả có 2.187 lao động được các doanh nghiệp tiếp nhận hồ sơ, phỏng vấn tuyển dụng²⁰. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký xuất khẩu lao động ở thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc 142 lao động. Giải quyết 753/945 hồ sơ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

Công tác đền ơn, đáp nghĩa, an sinh xã hội được chú trọng quan tâm. Trong quý, đã giải quyết 157 trường hợp được hưởng trợ cấp ưu đãi người có công. Tập trung chăm lo Tết cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi, đồng bào nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa. Huy động các cá nhân, tổ chức xã hội trợ giúp hơn 9.000 trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn²¹; hỗ trợ 2.066 tấn gạo đỏ lửa cho các hộ dân khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán và cho các hộ dân ở huyện Ba Tư nhằm khống chế dịch bệnh hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân.

2.4. Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân được tổ chức rộng khắp các địa phương, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham dự. Tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt di tích lịch sử Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tư; Lễ tưởng niệm 50 năm Ngày 504 thường dân Sơn Mỹ bị thảm sát (16/3/1968-16/3/2018); dâng hương nhân kỷ niệm 112 năm ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng; biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm 43 năm giải phóng Quảng Ngãi.

Các hoạt động thể dục, thể thao: Bên cạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong dịp tết Nguyên đán, các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng cũng được tổ chức rộng khắp các địa phương. Hiện toàn tỉnh đang tổ chức Đại hội Thể dục, thể thao cấp huyện, tiến tới tổ chức Đại hội thể dục, thể thao cấp tỉnh và chuẩn bị tham gia Đại hội thể dục, thể thao toàn quốc.

Về du lịch: Trong 3 tháng đầu năm, lượng khách đến tham quan tại

²⁰ Trong đó, Công ty cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất tiếp nhận hơn 1.050 lao động, các doanh nghiệp tại KCN VSIP và trên địa bàn tỉnh trên 900 lao động.

²¹ Hỗ trợ phẫu thuật cho 44 trẻ em bị tim bẩm sinh; chỉ định phẫu thuật 68 bệnh nhi bị sút môi, hở hàm ếch, sọ bồng, sụp mí; cấp trên 1000 máy trợ thính và hỗ trợ nhiều phần quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Quảng Ngãi tăng mạnh, ước đạt 194.000 lượt người²², tăng 5% so với cùng kỳ 2017²³; tổng doanh thu ước đạt 164 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước. Lượng khách trong nước và quốc tế lưu trú tại tỉnh tăng 7% và 25% so với cùng kỳ năm 2017. Tỉnh cũng đã hoàn chỉnh kế hoạch phát triển mô hình du lịch cộng đồng tại 04 huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Ba Tư và Nghĩa Hành. Lãnh đạo tỉnh cũng đã tổ chức tiếp đón và làm việc với tập đoàn FLC để giới thiệu các địa điểm đầu tư các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh.

2.5. Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Các chương trình phát thanh, truyền hình được tập trung xây dựng, kịp thời phản ánh được không khí mừng Đảng, đón Xuân, vui Tết của nhân dân, gắn với kỷ niệm 50 năm Xuân Mậu Thân 1968. Tập trung tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; tuyên truyền các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa II về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; lễ Tưởng niệm 50 năm Ngày 504 thường dân Sơn Mỹ bị thảm sát, Lễ đón Bằng công nhận di tích quốc gia đặc biệt về địa điểm cuộc khởi nghĩa Ba Tư. Công bố tài liệu “Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 1.0”,...

Hoạt động bưu chính ổn định, duy trì thường xuyên công tác đưa thông tin, báo chí, bưu phẩm đến cơ sở; hoạt động viễn thông vận hành an toàn, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Tính từ đầu năm 2018, đã có 29.327 văn bản được trao đổi qua hệ thống mạng.

2.6. Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục theo dõi, quản lý các nhiệm vụ KHCN chuyển tiếp từ năm 2017 sang và các nhiệm vụ KHCN bắt đầu thực hiện năm 2018. Tổ chức nghiệm thu kết quả 01 dự án KHCN và 02 nhiệm vụ quỹ gen. Hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018-2020.

Quản lý, theo dõi chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị bức xạ; tiếp nhận khai báo việc sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ của các cơ sở bảo đảm an toàn, đúng quy định. Thẩm định về công nghệ và thiết bị cho 04 dự án đầu tư.

Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện hồ sơ đăng ký bảo hộ cho 06 nhãn hiệu thông thường và 08 nhãn hiệu tập thể. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình đổi mới thiết bị, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình nâng cao năng suất và

²² Riêng huyện đảo Lý Sơn đón tiếp 22.521 lượt người, trong đó, có 195 du khách quốc tế.

²³ Có 14.100 lượt khách quốc tế, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2017.

chất lượng sản phẩm. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng giải thưởng Chất lượng quốc gia năm 2017 cho 05 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

3.1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Trong quý đã thực hiện 340 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành²⁴, phát hiện 235 đơn vị có sai phạm. Qua thanh tra kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 752,38 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 1.202,12 triệu đồng; ban hành 135 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 541 triệu đồng và áp dụng nhiều biện pháp chấn chỉnh, khắc phục khác. Kịp thời phối hợp, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với 192 trường hợp thanh, kiểm tra doanh nghiệp có dấu hiệu trùng lặp.

Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 1.001/1.125 lượt người của 951 vụ việc, giảm 16,8% số lượt và 16,2% số vụ việc so với cùng kỳ 2017; có 05 vụ đông người của 03 vụ việc.

Tiếp nhận và xử lý 1.904 đơn thư các loại, giảm 5,8% so với cùng kỳ năm 2017. Về nội dung khiếu nại, lĩnh vực đất đai chiếm đa số với 352 đơn (chiếm 80,2%); đối với đơn tố cáo, tố cáo về lĩnh vực hành chính chiếm đa số với 38 đơn (chiếm 69,9%); kết quả chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 572 đơn; ban hành 159 văn bản đôn đốc việc giải quyết; trả lại và hướng dẫn 354 đơn; thuộc thẩm quyền 393 đơn.

3.2. Công tác tư pháp

Hoạt động công bố, công khai thủ tục hành chính thực hiện thường xuyên theo hướng tinh gọn, công khai và minh bạch. Trong quý, đã thẩm định 09 lượt văn bản quy phạm pháp luật; tự kiểm tra 08 văn bản quy phạm của UBND tỉnh và một số văn bản cá biệt có chứa quy phạm của Chủ tịch UBND; kiểm tra 09 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện, thành phố gửi đến sau ban hành. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2017.

Triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Bộ Luật hình sự năm 2015 trên địa bàn các huyện Bình Sơn, Tư Nghĩa.

3.3. Công tác Nội vụ

Xây dựng Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Chuyển 06 Chi nhánh thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất tại 06 huyện miền núi về trực thuộc UBND các huyện quản lý.

²⁴ Trong đó, 35 cuộc thanh tra hành chính tại 123 đơn vị.

Công tác tuyển dụng, thuyên chuyển, hợp đồng đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng nhu cầu công việc các đơn vị. Tổ chức thi tuyển công chức năm 2017 (đợt 2); giao quyết định biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3.4. Công tác Ngoại vụ

Thực hiện tốt công tác đối ngoại, phục vụ lãnh đạo tỉnh tiếp và làm việc với 05 đoàn khách ngoại giao đến thăm và chúc tết tại tỉnh; hướng dẫn, quản lý 32 đoàn vào với 212 lượt người khách nước ngoài đến thăm, làm việc; tiếp nhận, làm thủ tục cử 19 đoàn gồm 38 lượt CBCCVC đi công tác nước ngoài; hướng dẫn, quản lý 16 đoàn gồm 33 lượt phóng viên nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh phục vụ công tác thông tin đối ngoại; xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài đạt gần 49,9 tỷ đồng với 38 chương trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh, đưa 01 ngư dân về nước an toàn.

3.5. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Đảm bảo an ninh, an toàn trật tự trong thời gian trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018. Công tác tuyển quân được triển khai thực hiện tốt và ra quân năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu được giao.

Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp và nhân dân địa phương nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông. Trong quý xảy ra 196 vụ xâm phạm trật tự xã hội làm chết 03 người, bị thương 42 người; đã điều tra, khám phá 174/196 vụ, bắt và xử lý 556 đối tượng. Toàn tỉnh xảy ra 40 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 41 người và bị thương 22 người; xảy ra 08 vụ cháy, gây thiệt hại hơn 10 tỷ đồng.

Tóm lại: Qua 3 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng; sản lượng thủy sản và tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng mạnh; kim ngạch xuất khẩu, doanh thu vận tải tăng cao so với cùng kỳ. Tình hình xúc tiến và thu hút đầu tư đạt kết quả tốt và có nhiều tín hiệu tích cực, nổi bật là Tập đoàn FLC đã đi khảo sát thực địa một số địa điểm và mong muốn đầu tư vào lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh.

Tết cổ truyền diễn ra trong không khí vui tươi, đầm ấm, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, lễ hội, vui chơi giải trí diễn ra khá sôi động, phong phú theo hướng tiên tiến, văn minh, giữ gìn và phát huy văn hóa dân tộc; công tác chăm lo cho đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa và đối tượng gặp khó khăn được các ngành, các cấp chú trọng và triển khai

thực hiện sớm, mang lại hiệu quả và ý nghĩa thiết thực; công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho nhân dân được chủ động chuẩn bị và thực hiện tốt. Quốc phòng, an ninh chính trị, xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế - xã hội tỉnh ta phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: tình hình thu hút các dự án FDI gặp khó khăn; tình hình tiêu thụ một số loại nông sản gặp khó khăn, giá cả xuống thấp do dư thừa sản lượng; tình trạng đốt pháo nổ gia tăng trong dịp Tết,...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC QUÝ II NĂM 2018

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác quý II/2018, cần tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 về Chương trình công tác năm 2018 của UBND tỉnh, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chuẩn bị các nội dung trình HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp giữa năm.
2. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Đông - Xuân; triển khai sản xuất vụ Hè - Thu 2018; nạo vét kênh mương, kiểm tra, rà soát các hồ chứa nước để có biện pháp tích nước kịp thời, xây dựng phương án chống hạn, đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất vụ Hè - Thu.
3. Tập trung tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quy hoạch. Rà soát, tổng hợp danh mục các quy hoạch trên địa bàn tỉnh báo cáo Chính phủ; chủ động rà soát, bãi bỏ theo thẩm quyền các quy hoạch theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 59 Luật Quy hoạch.
4. Chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thi trung học phổ thông Quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2018; thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018-2019.
5. Tổ chức các ngày Lễ, Kỷ niệm của đất nước và địa phương. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch chào mừng kỷ niệm 43 năm Ngày Giải phóng miền nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018).
6. Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI năm 2017 và giải pháp thực hiện những năm tiếp theo.
7. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư. Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân, kịp thời điều chỉnh kế hoạch từ các dự

án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh như: Cầu Cửa Đại, Cầu Thạch Bích, Cảng Bến Đình, đường Quảng Ngãi - Chợ Chùa; đẩy nhanh các thủ tục đầu tư đập dâng hạ lưu Sông Trà Khúc...

8. Tích cực, tập trung thực hiện có hiệu quả chủ trương của Chính phủ, của tỉnh về đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đã được UBND tỉnh chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể tại Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/02/2018; quyết tâm tạo môi trường đầu tư lành mạnh, bình đẳng.

9. Rà soát, nắm rõ tình hình triển khai, có biện pháp phối hợp, đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa các dự án đầu tư vào hoạt động; tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi nhất cho phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp, của các nhà đầu tư. Tập trung, tích cực, chủ động hỗ trợ các nhà đầu tư chiến lược, có quy mô lớn đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh như Hòa Phát, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (dự án mở rộng, nâng cấp nhà máy lọc hóa dầu Dung Quất), VSIP. Xây dựng chi tiết Kế hoạch hỗ trợ Tập đoàn FLC trong quá trình chuẩn bị và thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh.

10. Triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW, 20-NQ/TW, 21-NQ/TW Ban Chấp hành TW 6 khóa XII.

11. Triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện (DDCI) tỉnh Quảng Ngãi.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2018 của Quảng Ngãi./.

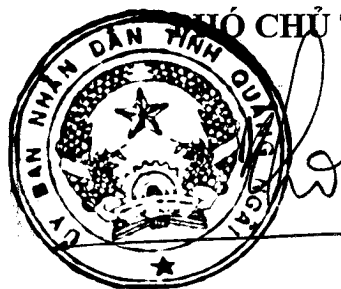
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: PCVP, các phòng Ng/c, TCD, CB;
- Lưu: VT, TH (Ts46).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

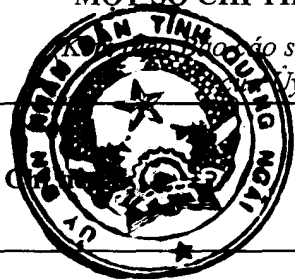
KT. CHỦ TỊCH

HỒ CHỮ TỊCH



Phạm Trường Thọ

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU QUÝ I NĂM 2018



Quyết định số 56 /BC-UBND, ngày 27 tháng 3 năm 2018
 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Ước TH quý I/2018	% TH so với cùng kỳ 2017	% TH so với KH năm 2018
1. Nông nghiệp					
- Tổng diện tích lúa Đông Xuân	Ha		38,510.0	99.2	
2. Ngư nghiệp					
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	170.000-180.000	33,124	103.4	
3. Công nghiệp					
* Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	111,488	28,566.0	103.7	25.62
<i>* Một số sản phẩm chủ yếu:</i>					
- Thủy sản chế biến	Tấn	11,900	2,842	114.5	23.88
- Đường RS (Trên địa bàn tỉnh)	Tấn	11,312	6,583	84.7	58.19
- Bia	1.000 lít	170,000	41,848	98.6	24.62
- Quần áo may sẵn	1.000 sp	16,500	3,630	126.1	22.00
- Bánh kẹo các loại	Tấn	16,500	3,655	98.7	22.15
- Sữa các loại (trên địa bàn tỉnh)	lít	104,000	17,803	102.4	17.12
- Nước khoáng & nước tinh khiết	1.000 lít	80,000	17,311	98.6	21.64
- Đá xây dựng các loại	1.000 m3	1,500	257,550	101.3	17.17
- Lọc hóa dầu	1000 tấn	6,500	1,721.7	100.8	26.49
- Phân bón hóa học	Tấn	33,000	9,529	100.9	28.88
- Gạch xây các loại	1.000 viên	477,000	95,295	103.6	19.98
- Tinh bột mỳ (Trên địa bàn tỉnh)	Tấn	58,000	16,422	87.8	28.31
- Dăm bột giấy	Tấn	670,000	189,194	138.9	28.24
4. Thương mại					
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ	Tỷ đồng	45,903	12,261	108.98	26.71
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	450	116.890	104.4	25.98
<i>* Mặt hàng XK chủ yếu</i>					
+ Thủy sản	"	17	3.437	77.2	20.22
+ Tinh bột mỳ	"	70	14.573	67.3	20.82
+ Đồ gỗ	"	4	1.432	109.1	35.80
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	110	17.267	57.5	15.70
+ May mặc	"	21	3.361	74.0	16.00
+ Thực phẩm chế biến khác	"	9	2.129	183.2	23.66
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	38.538	254.6	38.54
+ Dầu FO	"	30	15.376	89.6	51.25
+ Sợi, sợi dệt các loại	"	50	11.337	108.2	22.67
+ Điện tử các loại và linh kiện	"	14	1.870	72.4	13.36
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	940	95.978	59.8	10.21
<i>* Mặt hàng NK chủ yếu</i>	"				
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	650	9.354	56.2	1.44
+ Sắt thép	"	35	9.238	846.0	26.39
+ Dầu thô	"	90	57	45.8	63.18
+ Nguyên, phụ liệu hàng may mặc	"	80	9.302	148.8	11.63
5. Thu - Chi ngân sách					

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Ước TH quý I/2018	% TH so với cùng kỳ 2017	% TH so với KH năm 2018
- Tổng thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	14,913.5	4,039.0	99.6	27.08
- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	14,655	4,002.0	99.0	27.31
Trong đó: - Thu nội địa	"	13,985	3,772.0	97.9	26.97
+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu	"	8,845	2,503.0	91.9	28.30
- Thu hoạt động XNK	"	670	230.0	121.8	34.33
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	14,092.2	2,028.00	115.4	14.39